

Ngày 14/04/2016

TÓNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

MHC: Q1/2015, LNST đạt 57,6 tỷ đồng, gấp 4 lần cùng kỳ

MHC – CTCP MHC - Kết thúc quý 1/2016, MHC ghi nhận lãi trước thuế và lãi ròng lần lượt là 57,6 tỷ và 40,5 tỷ đồng, gấp 4 lần cùng kỳ năm trước.

EVE: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.100 tỷ đồng

EVE - CTCP Everpia - Năm 2016, Công ty đặt mục tiêu 1.100 tỷ đồng doanh thu, 150 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế tăng 24,5% về chỉ tiêu doanh thu, 32,1% về lợi nhuận sau thuế so với thực hiện 2015.

CNG: Kế hoạch lợi nhuận năm 2016 đạt 92 tỷ đồng, giảm 22% so năm 2015

CNG - CTCP CNG Việt Nam - Sẽ trình kế hoạch lợi nhuận sau thuế 92 tỷ đồng, giảm 22% so năm 2015 dựa trên giá dầu thô thế giới là 60 USD/thùng.

CTD: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 55%

CTD - CTCP Xây dựng Cotec - ĐHCĐ thường niên 2016 đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 55%. Đại hội cũng thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 với chỉ tiêu tổng doanh thu 16.500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 800 tỷ đồng, cổ tức 30%.

TÓNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 187.03	17,908.28
	Nasdaq	↑ 75.33	4,947.42
	S&P 500	↑ 20.70	2,082.42
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 120.50	6,362.89
	DAX	↑ 264.63	10,026.10
	CAC 40	↑ 144.40	4,490.31
CHÂU Á 	Nikkei 225	↑ 305.75	16,686.97
	Hang Seng	↑ 654.27	21,158.71
	Shanghai	↑ 42.99	3,066.64

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Việt Nam thu về 10 tỷ USD từ bán lẻ truyền thống

Theo Nilsen phân tích, thị trường Việt Nam có đến hơn 1,3 triệu cửa hàng kinh doanh truyền thống. Vài năm trở lại đây, nhiều nhà sản xuất đã không còn mặn mà với kênh truyền thống nữa trong khi đó các mô hình kinh doanh hiện đại lại ngày càng được mở rộng trên khắp cả nước. Tuy nhiên, trong năm 2015, lần đầu tiên trong 10 năm qua, tốc độ tăng trưởng của kênh truyền thống tăng nhanh hơn kênh thương mại hiện đại 5,4%, và hiện chiếm hơn 85% doanh thu của ngành hàng tiêu dùng nhanh tương đương với gần 10 tỉ USD, tương đương khoảng 220.000 tỷ đồng.

Q1/2016: Việt Nam xuất siêu 1,36 tỷ USD

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, 3 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt gần 38,77 tỷ USD, tăng 6,6% so với cùng kỳ và kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt gần 37,41 tỷ USD, giảm 4% so với cùng kỳ. Như vậy nền kinh tế đã xuất siêu tới 1,36 tỷ USD trong Q1/2016. Xét riêng khối DN có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), con số xuất siêu trong quý đầu năm lên 4,79 tỷ USD. Điều đó cũng có nghĩa khu vực kinh tế trong nước nhập siêu tới 6,15 tỷ USD trong 3 tháng đầu năm.

Ngày 14/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.851 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD sáng nay (14/4) được NHNN công bố ở mức 21.851 đồng, tăng 13 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.507 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.196 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.270 - 22.340 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 20 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 14/04: Giá vàng SJC ở mức 33,20-33,28 triệu đồng/lượng

Lúc 8h20, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 33,2-33,28 triệu đồng một lượng, giảm 130.000 đồng chiều mua vào và 110.000 đồng chiều bán ra so với cuối ngày hôm qua. Đây là diễn biến phù hợp với tình hình giá kim loại quý này trên thế giới. Trong phiên hôm qua, mỗi ounce vàng giảm gần 1%, tương đương 13 USD sau khi từng có phiên giảm điểm trước đó. Đồng đôla mạnh lên và chứng khoán phục hồi được cho là nguyên nhân khiến giá vàng chưa dứt được đà giảm.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 13/04: Chỉ số Dow Jones tăng 187,03 điểm lên 17.908,28 điểm

Phố Wall tăng điểm 2 phiên liên tiếp vào ngày thứ Tư nhờ đà leo dốc từ nhóm cổ phiếu tài chính sau khi ngân hàng JPMorgan công bố lợi nhuận quý 1/2016, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư (13/04), chỉ số Dow Jones tăng 187,03 điểm (tương ứng 1.06%) lên 17.908,28 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 20,7 điểm (tương ứng 1%) lên 2.082,42 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 75,33 điểm (tương ứng 1,55%) lên 4.947,42 điểm.

Ngày 13/04: Dầu thô giảm 1%, xuống 41,76 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 41 cent, tương ứng 1%, xuống 41,76 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 51 cent, tương đương 1,1%, xuống 44,18 USD/thùng.

Ngày 14/04/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,47/+0,25%**

Giá trị (điểm) ↑ **579.49**

Khối lượng (cp) **122,500,701**

Giá trị (tỷ đồng) **2,057.44**

Số cp tăng giá ↑ **129**

Số cp giảm giá ↓ **95**

Số cp đứng giá → **84**

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,05/+0,06%**

Giá trị (điểm) ↑ **80.28**

Khối lượng (cp) **42,129,878**

Giá trị (tỷ đồng) **488.01**

Số cp tăng giá ↑ **118**

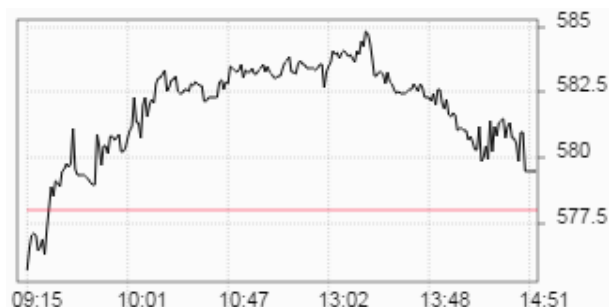
Số cp giảm giá ↓ **94**

Số cp đứng giá → **171**

TỔNG QUAN GD NĐTNN

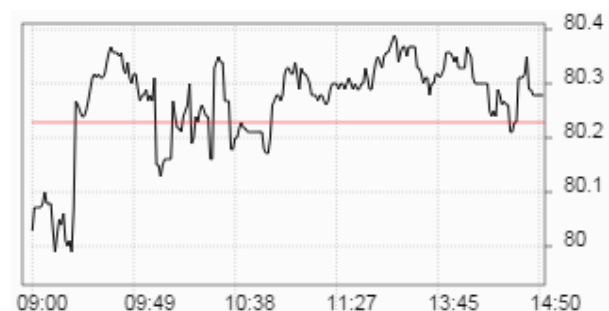
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	9,334,760	1,980,600
BÁN	5,465,370	683,693
MUA - BÁN	3,869,390	1,296,907

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VLF	0.9	1	1	0.9	5,160	↑ 11.1%
KSS	1.1	1.2	1.2	1.1	573,360	↑ 9.1%
VIP	8.8	9.3	9.3	8.8	527,150	↑ 6.9%
TAC	46.8	46.8	46.8	46.8	2,280	↑ 6.9%
DTT	11	11	11	11	6,080	↑ 6.8%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HJS	15.1	16.5	16.5	15.1	4,100	↑ 10.0%
LUT	3	3.3	3.3	3	59,600	↑ 10.0%
DPC	36.5	39.9	39.9	36.5	9,600	↑ 9.9%
KTS	32	36.8	36.8	32	7,100	↑ 9.9%
L14	39.6	41.3	41.3	35	54,310	↑ 9.8%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 14/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng gần 130 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 113 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 17 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (627.500 cp), SHS (598.400 cp), VND (161.000 cp), BVS (157.300 cp), IVS (128.900 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: KLS (216.990 cp), DBC (141.100 cp), NDN (79.600 cp), PTI (50.700 cp), VCG (50.000 cp).

Ngày 14/04/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 41.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 43.0 - 44.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 41.0 - 42.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng kháng cự 41.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 43.0 - 44.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	MFI	↑
%R	↑	POS	→
Stochastic	→	ROC	→
CCI	↑	ADX	→
RSI	→	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 49.5 - 52.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự 45.0 - 47.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng kháng cự 45.0 - 47.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 49.5 - 52.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

ACC	→	MFI	→
%R	↑	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	→
RSI	↑	MACD	→

Ngày 14/04/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX

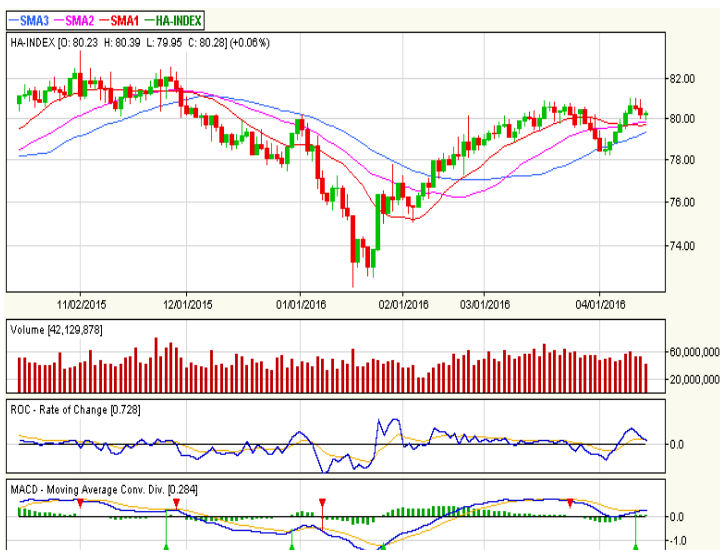


MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MỐC HỖ TRỢ

MỐC KHÁNG CỰ

Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 575 - 580 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 565 - 570 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	→	Trung tính	MFI	→	Trung tính
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích cực trong ngắn hạn và kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 80.0 - 80.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.0 - 79.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao).

Chỉ báo kỹ thuật

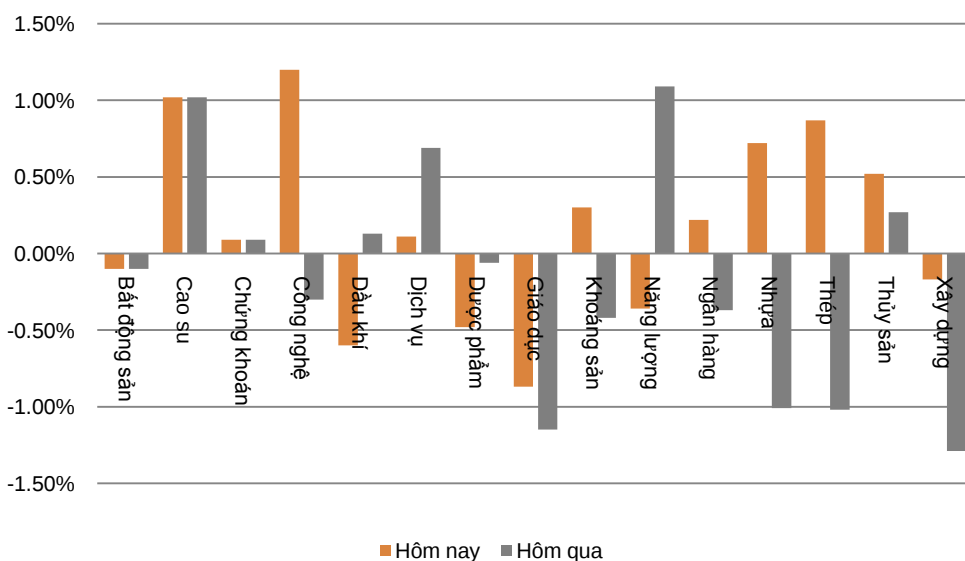
ACC	→	Trung tính	MFI	→	Trung tính
%R	↑	Tích cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↑	Tích cực
CCI	↑	Tích cực	ADX	↑	Tích cực
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

Ngày 14/04/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.10%
Cao su	↑ 1.02%
Chứng khoán	↑ 0.09%
Công nghệ	↑ 1.20%
Dầu khí	↓ -0.60%
Dịch vụ	↑ 0.11%
Dược phẩm	↓ -0.48%
Giáo dục	↓ -0.87%
Khoáng sản	↑ 0.30%
Năng lượng	↓ -0.36%
Ngân hàng	↑ 0.22%
Nhựa	↑ 0.72%
Thép	↑ 0.87%
Thủy sản	↑ 0.52%
Xây dựng	↓ -0.17%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	46.8	46.8	→ 0.0	→ 0.0%	170,940
	CSM	32.6	32.3	↓ -0.3	↓ -0.9%	234,190
	DPR	40.3	39.5	↓ -0.8	↓ -2.0%	14,030
	PHR	19.3	18.6	↓ -0.7	↓ -3.6%	203,810
	HRC	37.5	39	↑ 1.5	↑ 4.0%	1,580
Công nghệ	FPT	47.6	47.5	↓ -0.1	↓ -0.2%	572,360
	SAM	9.6	9.6	→ 0.0	→ 0.0%	560,340
	CMG	14.6	14.7	↑ 0.1	↑ 0.7%	12,090
	ELC	22.9	23.1	↑ 0.2	↑ 0.9%	136,640
	ST8	22.2	22.8	↑ 0.6	↑ 2.7%	980
Thép	HPG	31.1	31.4	↑ 0.3	↑ 1.0%	2,142,460
	HSG	37.5	37.5	→ 0.0	→ 0.0%	987,000
	POM	10.4	10.4	→ 0.0	→ 0.0%	5,030
	TLH	7.8	8	↑ 0.2	↑ 2.6%	1,037,950
	DTL	9.7	9.7	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VGS	9.8	10.3	↑ 0.5	↑ 5.1%	852,400

Ngày 14/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
BPC	Mua	Mở	12.4	13	20	↑	61.3%	↑	4.8%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47.5	55.2	↑	20.3%	↑	3.5%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	28.7	37.7	↑	32.7%	↑	1.1%	01/02/2016	
Trung bình:									↑ 3.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑	21.0%	↑	21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑	46.1%	↑	47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑	78.6%	↑	50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑	51.5%	↑	36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑	35.7%	↑	21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑	61.8%	↑	13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑	21.1%	↑	7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:									↑ 30.2%		

Ngày 14/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua [+17%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua [+27%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ [+13%]	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua [+17%]	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 14/04/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 14/04/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 14/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	14/04/2016	AGF	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	11.7	0.3 (2.63%)
14/04/2016	15/04/2016	06/05/2016	TCT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	53.5	0.5 (0.94%)
14/04/2016	15/04/2016	n/a	TCT	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	53.5	0.5 (0.94%)
14/04/2016	15/04/2016	06/05/2016	GTA	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	17.9	0.4 (2.29%)
n/a	n/a	14/04/2016	ASP	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	4.6	0.3 (6.98%)
14/04/2016	15/04/2016	n/a	VHC	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	29.2	-0.2 (-0.68%)
n/a	n/a	14/04/2016	PIT	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	7.4	-0.1 (-1.33%)
n/a	n/a	14/04/2016	DBC	HNX	Giao dịch bổ sung - 12,548,036 CP	29.3	-1.1 (-3.62%)
14/04/2016	15/04/2016	20/05/2016	CTC	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.5	0 (0%)
n/a	n/a	14/04/2016	STT	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện tạm ngừng giao dịch	5	-0.1 (-1.96%)
n/a	n/a	14/04/2016	STT	HOSE	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	5	-0.1 (-1.96%)
14/04/2016	15/04/2016	28/04/2016	HSG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1 NĐTC 2014 - 2015 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	40	0.4 (1.01%)
14/04/2016	15/04/2016	25/05/2016	NOS	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	0.8	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	07/05/2016	BHC	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.5	0.2 (8.7%)
14/04/2016	15/04/2016	06/05/2016	PNG	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 450 đồng/CP	18.4	2.4 (15%)
14/04/2016	15/04/2016	n/a	TGP	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.5	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	28/04/2016	SRF	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	20.3	-0.5 (-2.4%)
14/04/2016	15/04/2016	29/04/2016	BTG	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	4.5	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	n/a	BTG	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.5	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	29/04/2016	THS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 950 đồng/CP	7.9	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	19/05/2016	PTL	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.9	0 (0%)
14/04/2016	15/04/2016	n/a	DTA	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.8	-0.3 (-5.88%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.